

Số: /BC-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập đối với người có chức vụ, quyền hạn trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2021

Kính gửi: Thanh tra Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập (TSTN) của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định báo cáo kết quả thực hiện việc kiểm soát TSTN đối với người có chức vụ, quyền hạn trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh trong năm 2021 cụ thể như sau:

1. Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện

Căn cứ quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 7341/UBND-NC ngày 18/11/2021 chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố, các sở, ban, ngành, mặt trận, đoàn thể tỉnh, các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp cổ phần có vốn của Nhà nước thuộc tỉnh quản lý (sau đây gọi chung là các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị) tổ chức thực hiện việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập (TSTN) hằng năm và kê khai bổ sung năm 2021 đối với cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý.

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh đã có Văn bản số 932/TTT-P4 ngày 19/11/2021 hướng dẫn cụ thể đối tượng, phương thức, trình tự thủ tục, thời gian thực hiện việc kê khai, công khai bản kê khai, giao nộp bản kê khai cho Cơ quan kiểm soát TSTN có thẩm quyền và tổng hợp báo cáo kết quả kê khai. Theo thẩm quyền, tất cả các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị đã ban hành kế hoạch, văn bản để chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc thực hiện việc kê khai, công khai bản kê khai TSTN hằng năm và kê khai bổ sung năm 2021 đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý. Kết quả thực hiện đã được các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị tổng hợp báo cáo cho UBND tỉnh theo đúng quy định.

2. Kết quả thực hiện

Đến nay, đã có 17/17 cơ quan thuộc khối Đảng, Mặt trận, các hội, đoàn thể tỉnh, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh; 11/11 huyện, thị xã, thành

phổ; 21/21 sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; 10/10 đơn vị sự nghiệp công lập, 05/05 doanh nghiệp nhà nước và 03/03 Công ty Cổ phần có vốn của Nhà nước thuộc tỉnh quản lý tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện việc kê khai TSTN hằng năm và kê khai bổ sung 2021 đối với 3.979 người có chức vụ, quyền hạn tại 606 cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ, đạt tỷ lệ 100% cơ quan, tổ chức, đơn vị và 100% số người có nghĩa vụ kê khai TSTN hằng năm và kê khai bổ sung năm 2021 theo quy định, trong đó 3.907 người thực hiện nghĩa vụ kê khai hằng năm và 72 người kê khai bổ sung.

Tất cả các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc kê khai, công khai bản TSTN năm 2021 đối với người có chức vụ, quyền hạn trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị bảo đảm đúng đối tượng, thời gian, trình tự thủ tục theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Kết quả cụ thể như sau:

KẾT QUẢ KÊ KHAI, CÔNG KHAI BẢN KÊ KHAI TSTN

TT	Nội dung	Đơn vị	Số liệu
I	Kê khai tài sản, thu nhập		
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập	CQTCĐV	606
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	100
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này	CQTCĐV	0
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	0
3	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập năm 2021	Người	3.979
4	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập năm 2021	Người	3.979
	<i>Trong đó: + Số người kê khai hằng năm</i>	Người	3.907
	<i>+ Số người kê khai bổ sung</i>	Người	72
II	Công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập	Bản KK	
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQTCĐV	606
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	100
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này	CQTCĐV	0
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	0
3	Số Bản kê khai đã được công khai	Bản KK	3.979
	Tỷ lệ so với tổng số bản kê khai	%	100
4	Số Bản kê khai đã được công khai theo hình thức niêm yết	Bản KK	1.877
	Tỷ lệ so với tổng số bản kê khai đã công khai	%	47,17
5	Số Bản kê khai đã được công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp	Bản KK	2.315
	Tỷ lệ so với tổng số bản kê khai đã công khai	%	58,18

Ghi chú: Có một số cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện việc công khai bản kê khai bằng cả 02 hình thức niêm yết và công bố tại cuộc họp đối với 213 bản kê khai.

3. Đáng giá chung

Việc kê khai TSTN hằng năm và kê khai bổ sung năm 2021 đối với người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được UBND tỉnh và các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện kịp thời, nghiêm túc, theo đúng quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Trên đây là kết quả thực hiện việc kiểm soát TSTN năm 2021 đối với người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo Thanh tra Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh,
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K11.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh